TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 **THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 84/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Vân A, sinh ngày 28/3/1992;
Số định danh cá nhân: 019192011195.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Q, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bị đơn: Anh Chu Văn Đ, sinh ngày 14/6/1988;
Số định danh cá nhân: 019088011794.
Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Q, tỉnh Thái Nguyên.

- Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, 213, 482, 483 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Vân A và anh Chu Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Vân A và anh Chu Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Vân A và anh Chu Văn Đ có 02 con chung là Chu Đức N, sinh ngày 27/12/2018 và Chu Đại Q, sinh ngày 28/3/2021.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Anh Chu Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Chu Đức N, sinh ngày 27/12/2018; Chị Vũ Thị Vân A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Chu Đại Q, sinh ngày 28/3/2021 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Toà án không giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

*Quyền đi lại thăm nom con chung: Chị Vũ Thị Vân A và anh Chu Văn Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Toà án không giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Vân A tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước (được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp), hoàn trả chị Vân A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0000919 ngày 11/3/2026** của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 5 – Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 5 – Thái Nguyên;
- UBND xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quang Tuấn